

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**Dự thảo**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định  
quy định về điều kiện kinh doanh quân trang,  
quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương  
tiện chuyên dùng Quân sự, Công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư  
và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng  
phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh**

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư ngày 22/11/2016, thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Bộ Quốc phòng được Chính phủ giao chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định Quy định về điều kiện kinh doanh quân trang, quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng Quân sự, Công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ những nội dung cơ bản của Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Căn cứ pháp lý**

Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện số 03/2016/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2016;

Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 2 tháng 6 năm 2017;

**2. Sự cần thiết**

Tại Khoản 3 Điều 7 Luật Đầu tư quy định điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề quy định tại Phụ lục 4 được quy định tại các luật, pháp lệnh, nghị định và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Bộ, cơ quan ngang bộ, Hội

đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác không được ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh.

Ngành, nghề “kinh doanh quân trang, quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng Quân sự, Công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh” được đưa vào Phụ lục 4 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư (Danh mục các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).

## **II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên các quan điểm chỉ đạo sau:

1. Đảm bảo sự phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; đã được sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện ngày 22 tháng 11 năm 2016; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 2 tháng 6 năm 2017; Luật Quốc phòng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Công an nhân dân ngày 27 tháng 11 năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đảm bảo quyền tự do kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh quân trang, quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng Quân sự, Công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

3. Kế thừa những quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ban hành về quản lý vũ khí quân dụng phù hợp, ổn định và khả thi.

4. Loại bỏ sự chồng chéo trong việc ban hành các văn bản quản lý Nhà nước gây khó khăn, cản trở cho doanh nghiệp.

5. Các quy định của Nghị định phải cụ thể, chi tiết để có thể thi hành ngay, tránh tình trạng phải có nhiều văn bản hướng dẫn.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1078/QĐ-TTg ngày 25/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục văn bản để ban hành mới, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến đất đai, xây dựng, nhà ở, đầu tư, kinh doanh thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ. Bộ Quốc phòng đã thực hiện trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định, cụ thể:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định (Quyết định số 267/QĐ-BQP ngày 04/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

2. Tổ chức các cuộc họp thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập nhằm hoàn thiện các nội dung chính của dự thảo. Các ý kiến tham gia góp ý đã được nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện dự thảo Nghị định.

3. Tổ chức lấy ý kiến góp ý rộng rãi bằng văn bản từ một số Bộ, ngành, các địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Nghị định (công văn số ..... của Bộ Quốc phòng). Đồng thời, toàn văn nội dung dự thảo Nghị định cũng được đăng tải và cập nhật đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng (<http://mod.gov.vn/wps/portal>) để xin ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Hoàn thiện dự thảo Nghị định, gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

5. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại công văn số ..... về việc thẩm định dự thảo Nghị định và hoàn thiện dự thảo trình Chính phủ.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm 06 chương, 38 điều, cụ thể như sau:

##### *1. Chương I: Quy định chung (gồm 07 điều, từ Điều 1 đến Điều 7)*

Quy định về: Phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; nguyên tắc, phương thức hoạt động; Thẩm quyền giao nhiệm vụ cho phép nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, cải tiến, kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu vũ khí quân dụng, trang thiết bị kỹ thuật và nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao và dịch vụ chuyển giao công nghệ chuyên dùng, các hành vi bị nghiêm cấm.

Về giải thích từ ngữ, cơ quan soạn thảo đã sử dụng các giải thích từ ngữ về vũ khí quân dụng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 2 tháng 6 năm 2017

##### *2. Chương II: Điều kiện kinh doanh quân trang, quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh (gồm 08 điều, từ Điều 8 đến Điều 15)*

Quy định về: Điều kiện kinh doanh quân trang, quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh để hoạt động kinh doanh.

Cơ quan soạn thảo đã đưa các nội dung hướng dẫn quy định tại Điều 17 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 2 tháng 6 năm 2017 “*tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ*

*khí; các doanh nghiệp khác khi có đủ điều kiện được tham gia nghiên cứu, chế tạo, sửa chữa vũ khí”.*

Về quy định về mức vốn: các doanh nghiệp kinh doanh quân trang; vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng Quân sự, Công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có nguồn vốn tối thiểu là 100 tỷ đồng hoặc doanh thu của năm trước liền kề tối thiểu là 300 tỷ đồng. Do lĩnh vực kinh doanh này đòi hỏi doanh nghiệp phải có năng lực tài chính, kinh nghiệm để tham gia hoạt động kinh doanh, vì vậy cơ quan soạn thảo đề xuất doanh nghiệp kinh doanh quân trang, vũ khí quân dụng, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh phải có quy mô lớn doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Đối với doanh nghiệp kinh doanh quân dụng, do đây là các sản phẩm lưỡng dụng vì vậy, cơ quan soạn thảo chỉ yêu cầu mức vốn tối thiểu bằng mức tổng mức đầu tư thấp nhất của dự án nhóm B để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia cung cấp các mặt hàng quân dụng.

*3. Chương III: Thẩm quyền, trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (gồm 19 điều, từ Điều 16 đến Điều 30)*

Quy định về: Thẩm quyền cấp, hồ sơ đề nghị cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh quân trang phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sửa chữa vũ khí quân dụng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao và dịch vụ chuyển giao công nghệ chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

*4. Chương IV: Chế độ kiểm tra, bảo mật thông tin (gồm 02 điều, Điều 31 và Điều 32)*

Quy định về: chế độ thanh tra và bảo mật thông tin.

*5. Chương V: Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị (gồm 03 điều, từ Điều 33 đến Điều 36)*

Quy định về: Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*6. Chương VI: Điều khoản thi hành, (gồm 2 điều, từ Điều 37 đến Điều 38)*

Quy định về: Hiệu lực thi hành; quy định chuyên tiếp; hướng dẫn thi hành và trách nhiệm thi hành.

Trên đây là các nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định Quy định về điều kiện kinh doanh quân trang, quân dụng; vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng Quân sự, Công an; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, PC

**BỘ TRƯỞNG**

**Đại tướng Ngô Xuân Lịch**

